

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2017-2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 4072/QĐ-BNN-VPĐP ngày 05/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2017-2020;

Xét đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình tỉnh xây dựng nông thôn mới tại Tờ trình số 205/TTr-VPĐP ngày 01/8/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2017-2020.



**Điều 2.** Giao Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp theo Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành. ✓

**Nơi nhận**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Điều phối NTM TW (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NN&MT;
- Lưu: VT, NN&MT(Đg-60b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Giang Gry Niê Knơng**

**KẾ HOẠCH**

**Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới  
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2017-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 16/8/2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Nâng cao nhận thức, kiến thức, trình độ chuyên môn, năng lực - kỹ năng quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ cho cán bộ xây dựng nông thôn mới ở các cấp và cán bộ trong hệ thống chính trị nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ chuyên môn, năng lực để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 (gọi tắt là Chương trình xây dựng nông thôn mới).

- Đến năm 2020, 100% cán bộ chuyên trách xây dựng nông thôn mới các cấp và 70% cán bộ trong hệ thống chính trị tham gia chỉ đạo xây dựng nông thôn mới được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức xây dựng nông thôn mới.

**II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG**

**1. Đối tượng tập huấn, bồi dưỡng:**

- Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình nông thôn mới tỉnh; cán bộ của các Sở, ban, ngành, đoàn thể được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung của Chương trình nông thôn mới; cán bộ Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh;

- Trưởng, Phó và các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình nông thôn mới cấp huyện, giai đoạn 2016-2020; Lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung của Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới; cán bộ Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới cấp huyện và cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện;

- Thành viên Ban Quản lý thực hiện Chương trình nông thôn mới cấp xã; cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp xã; cán bộ các ban, ngành, đoàn thể cấp xã; cán bộ thôn, buôn, thành viên Ban Phát triển thôn, buôn; cán bộ Hợp tác xã, Tổ trưởng các Tổ hợp tác, chủ trang trại và nông dân tiêu biểu nòng cốt trên địa bàn xã.

**2. Phạm vi tập huấn, bồi dưỡng:** trong giai đoạn 2017-2020, tiến hành tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp trên địa bàn tỉnh.

**III. NỘI DUNG TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG**

Trên cơ sở Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng ban hành tại Quyết định số 4072/QĐ-BNN-VPĐP ngày 05/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Sở, ban, ngành liên quan và địa phương căn cứ vào đối tượng và điều kiện cụ thể để tham mưu Ban Chỉ đạo xây dựng Chương trình tập huấn, bồi dưỡng cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và địa phương theo Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2017-2020, chi tiết như Phụ lục kèm theo.

#### **IV. THỜI GIAN, HÌNH THỨC TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG**

##### **1. Thời gian tập huấn, bồi dưỡng**

a) Tùy theo nội dung các chuyên đề và đối tượng tập huấn, bồi dưỡng (cấp tỉnh, cấp huyện hoặc cấp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ xã đã đạt chuẩn nông thôn mới hoặc xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới) để xây dựng thời gian tập huấn, bồi dưỡng cho phù hợp.

Thời gian tập huấn cho mỗi chuyên đề tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này không quá 03 ngày.

b) Số lượng học viên bình quân cho một lớp không quá 70 người.

Những chuyên đề có tính chuyên môn cao, có thể hợp đồng với các đơn vị có chức năng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức có liên quan để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng.

##### **2. Hình thức tập huấn, bồi dưỡng**

a) Tập huấn, bồi dưỡng trang thiết bị cơ bản về xây dựng nông thôn mới

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tập trung cho tất cả các nhóm đối tượng (bao gồm các cán bộ trực tiếp triển khai xây dựng nông thôn mới và các cán bộ có liên quan) để nắm được kiến thức chung về Chương trình. Nội dung là các chuyên đề thuộc **Nhóm 1** (Kiến thức cơ bản về xây dựng nông thôn mới) của Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng, gồm 04 chuyên đề (từ chuyên đề 01 đến chuyên đề 04) *tại Phụ lục kèm theo*.

b) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về một số vấn đề trọng tâm trong xây dựng nông thôn mới

Tổ chức các khóa tập huấn tập trung theo lớp cho các nhóm đối tượng có liên quan và có nhu cầu ở các cấp, trong đó ưu tiên cán bộ trực tiếp triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Nội dung là các chuyên đề thuộc **Nhóm 2** (Một số nội dung trọng tâm trong xây dựng nông thôn mới) của Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng, gồm 04 chuyên đề (từ chuyên đề 05 đến chuyên đề 08) *tại Phụ lục kèm theo*. Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế, các đơn vị, địa phương có thể xem xét lồng ghép (nối tiếp) nội dung tập huấn này với khóa tập huấn trang bị kiến thức cơ bản về xây dựng nông thôn mới (Nhóm 1).

c) Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm xây dựng nông thôn mới cấp huyện, thành viên Ban Quản lý thực hiện Chương trình nông thôn mới cấp xã, cán bộ Ban phát triển thôn, buôn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan đến chủ đề của khóa tập huấn, bồi dưỡng. Nội dung là các chuyên đề trong **Nhóm 3** (Nghệ thuật cơ bản trong xây dựng nông thôn mới) của Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng, gồm 06 chuyên đề (từ chuyên đề 09 đến chuyên đề 14) *tại Phụ lục kèm theo.*

d) Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phát triển cộng đồng

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tập trung cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã và thôn (trong đó, có cán bộ thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở). Nội dung là các chuyên đề thuộc **Nhóm 4** (Kỹ năng thúc đẩy phát triển cộng đồng) của Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng, gồm 04 chuyên đề (từ chuyên đề 15 đến chuyên đề 18) *tại Phụ lục kèm theo.*

Ngoài các nội dung tập huấn, bồi dưỡng trong Chương trình, các đơn vị, địa phương xem xét bổ sung thêm chuyên đề và kết hợp nội dung các chuyên đề trong các lớp tập huấn phù hợp với nhu cầu thực tiễn và nguồn lực thực hiện. Chương trình cụ thể của từng khóa tập huấn, bồi dưỡng phải căn cứ vào Chương trình khung Kế hoạch này và phù hợp với đối tượng, nhu cầu thực tế và đặc thù của địa phương.

## **V. KẾ HOẠCH TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG**

### **1. Cấp tỉnh:**

Giai đoạn 2017-2020 tổ chức khoảng 44 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xây dựng cấp huyện, cấp xã (bình quân khoảng 11 lớp/năm), trong đó:

- Năm 2017 tổ chức 12 lớp tập huấn với khoảng 840 lượt người tham dự;
- Năm 2018 tổ chức 12 lớp tập huấn với khoảng 840 lượt người tham dự;
- Năm 2019 tổ chức 10 lớp tập huấn với khoảng 700 lượt người tham dự;
- Năm 2020 tổ chức 10 lớp tập huấn với khoảng 700 lượt người tham dự.

### **2. Cấp huyện:**

Giai đoạn 2017-2020 tổ chức khoảng 231 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã (bình quân khoảng 46 lớp/năm).

- Năm 2017 tổ chức 35 lớp tập huấn với khoảng 1.050 lượt người tham dự (bình quân khoảng 2-3 lớp/huyện/30 người);
- Năm 2018 tổ chức 70 lớp tập huấn với khoảng 2.100 lượt người tham dự (bình quân khoảng 4-5 lớp/huyện/30 người);
- Năm 2019 tổ chức 70 lớp tập huấn với khoảng 2.100 lượt người tham dự

(bình quân khoảng 4-5 lớp/huyện/30 người);

- Năm 2020 tổ chức 56 lớp tập huấn với khoảng 1.680 lượt người tham dự (bình quân khoảng 3-4 lớp/huyện/30 người).

Kế hoạch cụ thể hàng năm sẽ được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung thì Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng giai đoạn 2017-2020 là: 9.093 triệu đồng (*Chín tỷ không trăm chín mươi ba triệu đồng chẵn*); bình quân khoảng 2.273 triệu đồng/năm. Trong đó:

Cấp tỉnh:

- Năm 2017 tổ chức khoảng 12 lớp với kinh phí 1.050 triệu đồng;
- Năm 2018 tổ chức khoảng 12 lớp với kinh phí 1.153 triệu đồng;
- Năm 2019 tổ chức khoảng 10 lớp với kinh phí 970 triệu đồng;
- Năm 2020 tổ chức khoảng 10 lớp với kinh phí 970 triệu đồng.

Cấp huyện:

- Năm 2017 tổ chức khoảng 35 lớp với kinh phí 750 triệu đồng;
- Năm 2018 tổ chức khoảng 70 lớp với kinh phí 1.500 triệu đồng;
- Năm 2019 tổ chức khoảng 70 lớp với kinh phí 1.500 triệu đồng;
- Năm 2020 tổ chức khoảng 56 lớp với kinh phí 1.200 triệu đồng.

Tùy điều kiện cụ thể, kinh phí tổ chức từng lớp do cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định tài chính hiện hành. (Hàng năm căn cứ vào nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho địa phương để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Kế hoạch đã được phê duyệt. Văn phòng Điều phối nông thôn mới xây dựng và hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định).

2. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng được ngân sách Nhà nước bố trí hàng năm. Kinh phí tập huấn, đào tạo thực hiện theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh**

- Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện để đạt mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch này.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các Sở, Ban, ngành và địa phương.

- Giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

## **2. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện hàng năm để tổ chức thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng cho nhóm cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã và các đối tượng khác có liên quan.

- Trên cơ sở Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng được ban hành tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 4072/QĐ-BNN-VPĐP ngày 05/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tài liệu do Trung ương cung cấp, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện.

- Đăng ký danh sách và các thành phần liên quan (các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; cán bộ của các Sở, ban, ngành, đoàn thể được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung của Chương trình nông thôn mới; cán bộ Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện) gửi Trung ương để tham dự tập huấn, bồi dưỡng theo quy định.

- Báo cáo định kỳ tình hình thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ hàng năm cho Chương trình nông thôn mới để thực hiện Kế hoạch này;

- Tham gia kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

## **4. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách tỉnh hàng năm đối ứng cho Chương trình xây dựng nông thôn mới để thực hiện Kế hoạch này;

- Hướng dẫn quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí sự nghiệp theo đúng các quy định hiện hành;

- Tham gia kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

### **5. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp cơ sở (trừ các đối tượng Trung ương và tỉnh tổ chức).

- Hàng năm xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp (lập Kế hoạch trước tháng 10 hàng năm, trong đó cần xác định số lượng, đối tượng cần được tập huấn, bồi dưỡng và dự toán kinh phí); UBND tỉnh sẽ không hỗ trợ kinh phí đối với các địa phương không có kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng theo đúng quy định.

- Ngoài ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, tùy theo tình hình cụ thể và khả năng ngân sách địa phương, UBND cấp huyện xem xét hỗ trợ thêm ngân sách cấp huyện để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng theo Kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo các Phòng, ban liên quan và UBND các xã cử học viên và tạo điều kiện thuận lợi cho học viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức đảm bảo đối tượng, số lượng và thời gian quy định.

### **6. Ủy ban nhân dân các xã**

- Chọn, cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo đúng đối tượng quy định.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức đã được tập huấn, bồi dưỡng vận dụng tốt kiến thức, kỹ năng và nội dung đã được tập huấn, bồi dưỡng để triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới tại địa phương một cách thiết thực, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2017-2020. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, Chánh Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND các xã nghiêm túc triển khai thực hiện đạt mục tiêu, yêu cầu và nội dung đề ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo, đề xuất và gửi về Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh (số 47 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Không



**PHỤ LỤC**  
**CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ**  
**XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CÁC CẤP GIAI ĐOẠN 2017-2020**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2168 /QĐ-UBND ngày 16/8/2017*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Nhóm 1: Kiến thức cơ bản về xây dựng nông thôn mới**

STT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
1	<p><b>Chuyên đề 01:</b></p> <p>Tổng quan Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nội dung chương trình giai đoạn 2016-2020</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cần thiết khách quan của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay;</li> <li>- Mục tiêu, nội dung, nguyên tắc, phương pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Kết quả thực hiện chương trình giai đoạn 2010-2015 và một số vấn đề đặt ra hiện nay;</li> <li>- Nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;</li> <li>- Bộ máy Chỉ đạo, điều hành Chương trình xây dựng nông thôn mới các cấp;</li> <li>- Nguồn lực xây dựng nông thôn mới và cơ chế, chính sách huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực;</li> <li>- Quy trình đánh giá, xét công nhận xã, huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.</li> </ul>
2	<p><b>Chuyên đề 02:</b></p> <p>Một số kinh nghiệm trong nước và quốc tế về phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số bài học kinh nghiệm trong nước:</li> <li>+ Các chương trình thí điểm xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam giai đoạn 2000-2011 và những bài học kinh nghiệm cho thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hiện nay;</li> <li>+ Kinh nghiệm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015.</li> <li>- Một số bài học kinh nghiệm quốc tế về phát triển nông thôn và những quan điểm chỉ đạo khi vận dụng kinh nghiệm quốc tế trong xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam hiện nay.</li> </ul>
3	<p><b>Chuyên đề 03:</b></p> <p>Vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tổ chức trong xây dựng nông thôn mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, phát huy quyền và vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới;</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò, trách nhiệm của Ban phát triển thôn trong công tác lãnh đạo và huy động sự tham gia của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Vai trò của doanh nghiệp trong xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.</li> </ul>
4	<b>Chuyên đề 04:</b> Thăm quan, nghiên cứu thực tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định nhu cầu, mục đích, nội dung tham quan, nghiên cứu;</li> <li>- Lập kế hoạch tham quan, nghiên cứu;</li> <li>- Tổ chức tham quan, nghiên cứu;</li> <li>- Tổng kết, rút kinh nghiệm thực tế.</li> </ul>

**Nhóm 2: Một số nội dung trọng tâm của xây dựng nông thôn mới**

STT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
1	<b>Chuyên đề 05:</b> Quy hoạch chung xây dựng xã và Đề án xây dựng nông thôn mới của xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung xây dựng xã đảm bảo phù hợp với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu;</li> <li>- Công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch chung;</li> <li>- Nội dung rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án xây dựng nông thôn mới của xã gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.</li> </ul>
2	<b>Chuyên đề 06:</b> Một số nội dung trọng tâm về nông nghiệp, nông thôn bền vững	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Hội nhập quốc tế: cơ hội và thách thức đối với nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Biến đổi khí hậu: nguy cơ, thách thức và giải pháp thích ứng;</li> <li>- Phát triển liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, thực hành sản xuất nông nghiệp tốt và xây dựng thương hiệu sản phẩm.</li> </ul>
3	<b>Chuyên đề 07:</b> Công tác giữ gìn, bảo vệ môi trường ở nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những yêu cầu về bảo vệ môi trường nông thôn;</li> <li>- Thực trạng môi trường nông thôn hiện nay;</li> <li>- Kinh nghiệm thực hiện hiệu quả tiêu chí môi trường;</li> <li>- Một số giải pháp chủ yếu để bảo vệ môi trường nông thôn.</li> </ul>
4	<b>Chuyên đề 08:</b> Phát triển văn hóa, xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những yêu cầu về văn hóa, xã hội, an ninh trật tự trong xây dựng nông thôn mới;</li> </ul>

hội, giữ vững an ninh trật tự trong xây dựng nông thôn mới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực trạng đời sống văn hóa, xã hội, an ninh trật tự ở nông thôn và những vấn đề đang đặt ra hiện nay;</li> <li>- Kinh nghiệm phát triển văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh trật tự của một số địa phương;</li> <li>- Một số giải pháp chủ yếu phát triển văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh, trật tự xã hội ở nông thôn, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.</li> </ul>
--	---

### Nhóm 3: Nghiệp vụ cơ bản để xây dựng nông thôn mới

STT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
1	<b>Chuyên đề 09:</b> Quy trình triển khai thực hiện dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trong nông thôn mới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quy định liên quan đến xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư xây dựng cơ bản;</li> <li>- Quản lý nhà nước về kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã;</li> <li>- Quy trình lập, thẩm định, phê duyệt, thi công, nghiệm thu... trong các dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trong chương trình xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Phương pháp thi công, quản lý công trình theo hình thức cộng đồng tự triển khai;</li> <li>- Hướng dẫn duy tu, bảo dưỡng và vận hành công trình sau đầu tư.</li> </ul>
2	<b>Chuyên đề 10:</b> Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò, yêu cầu của các tổ chức kinh tế hợp tác (tổ hợp tác, hợp tác xã) và trang trại trong xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Khái quát nội dung, trình tự các bước tiến hành xây dựng tổ hợp tác, hợp tác xã;</li> <li>- Một số vấn đề trọng tâm trong công tác quản lý, điều hành, phát triển tổ hợp tác và hợp tác xã;</li> <li>- Một số mô hình hợp tác hoạt động có hiệu quả ở nông thôn hiện nay;</li> <li>- Xây dựng hợp đồng liên kết giữa mô hình hợp tác của nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học.</li> </ul>
3	<b>Chuyên đề 11:</b> Phân tích, đánh giá hiện trạng và lập kế hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã có sự tham gia của người dân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cần thiết phải lập kế hoạch xây dựng nông thôn mới hàng năm của cấp xã có sự tham gia của người dân;</li> <li>- Thế nào là lập kế hoạch có sự tham gia của người dân;</li> <li>- Quy trình lập kế hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã hàng năm;</li> <li>- Kỹ năng phân tích, đánh giá thực trạng có sự tham gia;</li> <li>- Kỹ năng lập kế hoạch có sự tham gia.</li> </ul>

4	<p><b>Chuyên đề 12:</b></p> <p>Theo dõi - đánh giá và chuẩn bị báo cáo về xây dựng nông thôn mới có sự tham gia của người dân</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cần thiết phải theo dõi - đánh giá và vai trò tham gia của người dân;</li> <li>- Khái niệm, nội dung của theo dõi - đánh giá;</li> <li>- Quy trình thực hiện theo dõi - đánh giá dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất...;</li> <li>- Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá thực hiện Chương trình;</li> <li>- Hệ thống các biểu mẫu thu thập thông tin, báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã, huyện, tỉnh;</li> <li>- Kỹ năng thu thập, tổng hợp, xử lý, phân tích, cập nhật thông tin, dữ liệu và viết báo cáo.</li> </ul>
5	<p><b>Chuyên đề 13:</b></p> <p>Quản lý tài chính và thực hiện các quy trình, thủ tục thanh quyết toán</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huy động các nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới: cơ chế huy động đối với mỗi loại nguồn vốn;</li> <li>- Nội dung, quy trình lập, thẩm định, phê duyệt dự toán ngân sách và dự toán các dự án, công trình ở xã;</li> <li>- Quá trình giám sát và kiểm tra thực hiện dự án, công trình, các nội dung ở xã. Thủ tục trình duyệt dự toán, thanh quyết toán công trình, dự án;</li> <li>- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cán bộ chủ chốt, cán bộ nghiệp vụ kế hoạch tài chính cấp xã trong công tác lập dự toán, phê duyệt, thực hiện và kiểm tra thực hiện các dự án, công trình, nội dung chương trình ở xã;</li> <li>- Thủ tục, quy định và căn cứ để thuyết trình và bảo vệ dự toán ngân sách.</li> </ul>
6	<p><b>Chuyên đề 14:</b></p> <p>Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, triển khai và quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu trang web đào tạo từ xa về xây dựng nông thôn mới: giao diện, bố cục, mục đích, cách đăng ký;</li> <li>- Nội dung và phương pháp tự đào tạo thông qua trang web;</li> <li>- Chế độ giám sát, đánh giá tiến trình học tập và kết quả học tập;</li> <li>- Hệ thống các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai và quản lý chương trình;</li> <li>- Phần mềm báo cáo áp dụng thống nhất từ cơ sở đến trung ương;</li> <li>- Những nội dung cơ bản về Hệ thống Thông tin Quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS).</li> </ul>

**Nhóm 4: Kỹ năng thúc đẩy phát triển cộng đồng**

STT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
1	<b>Chuyên đề 15:</b>	- Vai trò quan trọng của tuyên truyền, vận động trong

	Kỹ năng tuyên truyền, vận động người dân trong xây dựng nông thôn mới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- xây dựng nông thôn mới;</li> <li>- Các hình thức tuyên truyền, vận động;</li> <li>- Các nội dung tuyên truyền, vận động;</li> <li>- Các kỹ năng tuyên truyền, vận động;</li> <li>- Tuyên truyền, vận động theo phương pháp lấy nông dân hướng dẫn nông dân.</li> </ul>
2	<p><b>Chuyên đề 16:</b></p> <p>Kỹ năng tổ chức, điều hành cuộc họp; xử lý mâu thuẫn và xây dựng sự đồng thuận trong cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng tổ chức và điều hành cuộc họp:</li> <li>+ Các hình thức họp: họp tuyên truyền, phổ biến thông tin; họp thảo luận, lấy ý kiến;</li> <li>+ Công tác chuẩn bị cuộc họp;</li> <li>+ Công tác tổ chức, điều hành cuộc họp;</li> <li>- Kỹ năng xử lý các mâu thuẫn và xây dựng sự đồng thuận trong cộng đồng:</li> <li>+ Các mâu thuẫn thường xảy ra trong cộng đồng và kỹ năng giải quyết;</li> <li>+ Sự đồng thuận trong cộng đồng là gì và sức mạnh của sự đồng thuận;</li> <li>+ Kỹ năng xây dựng sự đồng thuận trong cộng đồng.</li> </ul>
3	<p><b>Chuyên đề 17:</b></p> <p>Kỹ năng lập và tổ chức triển khai kế hoạch phát triển thôn theo phương pháp dựa vào nội lực cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng phân tích, đánh giá nguồn lực cộng đồng theo phương pháp phát triển cộng đồng dựa vào nội lực;</li> <li>- Kỹ năng lập kế hoạch phát triển cộng đồng dựa vào nội lực và liên kết với các cơ hội từ bên ngoài;</li> <li>- Kỹ năng tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển cộng đồng và theo dõi - đánh giá quá trình thực hiện.</li> </ul>

